TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------

Bản án số: 204/2021/HSST
Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hường
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Phương Mai
Ông Nguyễn Văn Hòa

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: *Bà Lê Thị Thảo* - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: *Bà Lê Thị Nga* - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/TLST-HS ngày 12/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/QĐXXST-HS ngày 22/9/2021 đối với các bị cáo:

1. **ĐỖ THỊ V**, sinh ngày 05/8/1994 tại Hà Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Tế Xuyên, xã Đức Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở hiện nay: Số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nơi thuê trọ). Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Văn và Đỗ Thị Hường. Chồng: Nguyễn Hữu Khải (đã ly hôn). Tiền án, tiền sự : không. Tạm giữ 30/03/2021, tạm giam 08/04/2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. PHẠM ĐỨC TR, sinh ngày 28/4/1993 tại Hà Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Kim Thượng, xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở hiện nay: Số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nơi thuê trọ). Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hoàng Long và bà Lê Thị Hậu. Tiền án, tiền sự : không. Tạm giữ 30/03/2021, tạm giam 08/04/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. PHẠM HOÀNG L, sinh ngày 28/01/1996 tại Hà Nam; Nơi ĐKHKTT: Xóm 1 Kim Thượng, xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở hiện nay: Số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ

Liêm, thành phố Hà Nội (nơi thuê trọ). Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang Mưu và bà Nguyễn Thị Tuyết. Tiền án, tiền sự : không. Tạm giữ 30/03/2021, tạm giam 08/04/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 30/3/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Hoàn Kiếm trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư Hai Bà Trưng - Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện Hoàng Quang Linh là lái xe công nghệ đang chở Phạm Hoàng L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L tự nguyện lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá VINATABA bên trong có 02 túi ni lông kích thước khoảng 2,5 x 2,5 cm chứa tinh thể màu trắng giao nộp và khai nhận là ma túy Ketamine mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường Tràng Tiền giải quyết.

Tang vật thu giữ của Phạm Hoàng L: 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có 02 túi ni lông kích thước 2,5 x 2,5 cm chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Iphone màu trắng hồng, số IMEI: 356734119627655 (kèm sim số 0961.177.076) đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hoàng L khai nhận: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 29/3/2021, L đang ở phòng trọ tại số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình có Đỗ Thị V (bạn ở cùng phòng) bảo mang ma tuý đến 75 Cầu Đất bán cho khách có số điện thoại 0563.519.695 thu 5.300.000 đồng và được V trả công 300.000 đồng. L đồng ý và Phạm Đức Tr (bạn ở cùng phòng) đưa cho L 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa ma tuý Ketamine. Sau khi nhận ma tuý, L cất ma tuý vào vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng rồi gọi xe ôm qua ứng dụng "Be Online" đi đến số 75 Cầu Đất giao bán ma túy cho khách. Khi đi đến ngã tư Hai Bà Trưng - Hàng Bài, L bị Công an phát hiện kiểm tra bắt giữ như trên. L còn khai đây là lần đầu L đi giao ma tuý. Chiếc điện thoại Iphone màu trắng hồng là của L, sử dụng liên lạc gia đình

và bạn bè. Anh Hoàng Quang Linh không biết việc L cất giấu ma tuý trong người.

Căn cứ lời khai của Phạm Hoàng L, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Mỹ Đình 1 xác định: Tại số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình có Đỗ Thị V đang thuê nhà tại tầng 3 từ ngày 23/3/2021; Phạm Hoàng L và Phạm Đức Tr là bạn đến chơi, không thường xuyên ăn ở tại đây. Ngày 30/3/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Thị V tại tầng 3 số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (tại thời điểm kiểm tra trong phòng có Đỗ Thị V và Phạm Đức Tr) phát hiện thu giữ:

Trong ngăn kéo bàn trang điểm có 01 viên nén màu da cam; 01 túi ni lông kích thước khoảng 12 x 1,5 x 2 cm bên trong có 50 túi ni lông kích thước 1x1,5 cm; 01 túi ni lông kích thước khoảng 15 x 5x 2 cm bên trong có 50 túi ni lông kích thước khoảng 2x2 cm và 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu vàng, số IMEI: 356734119627655 (kèm sim số 0862.609.055).

Thu giữ của Phạm Đức Tr: 01 điện thoại di động Realme màu xanh đen, (kèm sim số 0333.673.687); 01 điện thoại Iphone màu vàng trắng, số IMEI: 013790004953361 (kèm sim số 0878.516.726).

Tại Bản kết luận giám định số 2808/KLGĐ- PC09 ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông kích thước (2,5x2,5)cm chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Hoàng L đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,724 gam; 01 viên nén màu da cam thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đỗ Thị V là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,443 gam (BL98).

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thị V và Phạm Đức Tr cùng khai nhận: V, Tr, L là bạn cùng quê Hà Nam. Khi về Hà Nam, V đã liên hệ mua của một người phụ nữ không quen biết 14.000.000 đồng tiền ma tuý (gồm: 05 chỉ Ketamine và 07 viên ma túy thuốc lắc) để cùng Tr, L sử dụng nhưng không hết còn lại 02 chỉ Ketamine và 01 viên thuốc lắc nên Tr đã mang lên Hà Nội cất ở phòng trọ tại tầng 3 số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với mục đích nếu ai hỏi mua thì sẽ bán lấy tiền chi tiêu. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 29/3/2021, có số điện thoại 0563.519.695 gọi vào số 0878.246.258 cho V hỏi mua 2 chỉ Ketamine với giá 5.300.000 đồng, hẹn giao ma túy tại số 75 Cầu Đất. Sau đó, V và Tr đi về phòng trọ bảo L mang

ma tuý đi giao cho khách, thu số tiền 5.300.000 đồng và gửi số điện thoại, địa chỉ giao hàng cho L còn Tr lấy 02 gói ma tuý Ketamine ở gầm giường đưa cho L. Sau đó, L cho 02 túi ma tuý vào hộp thuốc lá Vinataba cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi gọi xe ôm đi giao ma tuý. Viên nén màu cam thu giữ khi khám xét là của Tr và V, mục đích để bán cho khách lấy tiền chi tiêu cá nhân và L không biết. Chiếc điện thoại Realme màu xanh đen và điện thoại Iphone màu vàng trắng là của Tr, chiếc điện thoại Iphone 12 Pro max màu vàng là của V đều sử dụng liên lạc gia đình và bạn bè.

Về đối tượng sử dụng số điện thoại 0563.519.695 gọi vào số 0878.246.258 cho V hỏi mua 2 chỉ Ketamine với giá 5.300.000 đồng, hẹn giao bán ma túy tại số 75 Cầu Đất; Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list số điện thoại 0563.519.695 (xác định trong khoảng thời gian từ 22h16’29’’ đến 23h 10’48’’ có 04 cuộc gọi vào số máy điện thoại của V) nhưng không xác định được danh tính của chủ thuê bao nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

Căn cứ vào tài liệu điều tra thì có cơ sở kết luận toàn bộ số ma túy Ketamine thu giữ của L nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang và số ma túy MDMA thu giữ tại nơi ở của V và Tr nhằm để bán là được V mua một lần. Vì vậy, Phạm Hoàng L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 1,724 gam ma túy loại Ketamine; Đỗ Thị V và Phạm Đức Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 1,724 gam ma túy loại Ketamine và 0,443 gam ma túy loại MDMA. Tổng khối lượng các chất ma túy mà Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr nhằm bán trái phép được quy định tại hai điểm khác nhau của Điều 251 Bộ luật Hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ – CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng 02 chất ma túy V, Tr nhằm bán trái phép gồm: 1,724 gam Ketamine *(8,62% so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 BLHS*) + 0,443 gam MDMA (8,86% *so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS*) = **17,48%** nên hành vi phạm tội của Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về người phụ nữ bán ma tuý, do V khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Cáo trạng số 158/CT - VKS ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr, Phạm Hoàng L phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên Cáo trạng truy tố Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr, Phạm Hoàng L phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự đối với 03 bị cáo, khoản 2 điều 51 đối với bị cáo V và L. Đề nghị xử phạt bị cáo V từ 36 tháng đến 42 tháng tù; bị cáo Tr 36 tháng đến 42 tháng tù, bị cáo L từ 28 tháng tù đến 32 tháng tù. Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong chứa ma tuý và các vỏ túi ni lông thu giữ của các bị cáo, 04 sim điện thoại. Tịch thu sung công sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng, số IMEI: 356734119627655 của L; trả lại cho V 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max; màu vàng; số IMEI: 356734119627655, cho Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme; màu xanh đen, số IMEI 1: 865394040388390; IMEI 1: 865394040388382 và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng trắng số IMEI: 013790004953361 đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả phần tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 30/3/2021, Phạm Hoàng L đã có hành vi mang 1,724 gam ma tuý loại Ketamine là của Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr đưa cho L để bán trái phép với

giá 5.300.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật tại khu vực ngã tư Hai Bà Trưng - Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Cùng ngày, khám xét khẩn cấp tại tầng 3 số 123 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện thu giữ của Đỗ Thị V và Phạm Đức Tr 01 viên nén màu da cam là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,443 gam, mục đích để bán cho khách.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr và Phạm Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân, mặc dù các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, nên Hội đồng xét xử phải xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đối với bị cáo Đỗ Thị V: phạm tội mua bán chất ma túy, là người mua ma túy về để đưa cho Tr đi bán nên mức hình phạt của V là cao nhất.

- Đối với bị cáo Phạm Đức Tr: đồng phạm cùng V về việc bán ma túy, nhưng bị cáo không trực tiếp mua ma túy cùng V để bán nên mức hình phạt của bị cáo thấp hơn của V.

- Đối với bị cáo L: là người đi bán hộ ma túy cho V để lấy tiền công là 300.000 đồng nên mức hình phạt của L là thấp nhất.

Xét tính chất hành vi của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo V có ông ngoại là liệt sỹ, bị cáo L có thời gian tham gia trong quân đội để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: không.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại thu giữ của V và Tr không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo. Đối với điện thoại thu giữ của L liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr, Phạm Hoàng L phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí đối với 03 bị cáo. Khoản 2 điều 51 đối với bị cáo V và L

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị V 36 (ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/3/2021.

Xử phạt bị cáo **Phạm Đức Tr 32 (ba mươi hai)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/3/2021.

Xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng L 28** tháng (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/3/2021.

2.Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3.Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Phạm Hoàng L bên trong có: 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có 02 túi ni lông kích thước 2,5x2,5 cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,724 gam; PC09 trích mẫu giám định 0,130 gam; còn lại 1,594 gam; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự Đỗ Thị V, Phạm Đức Tr, bên trong có 01 túi ni lông kích thước khoảng 5x12cm bên trong có 01 viên nén màu da cam là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,443 gam; PC09 trích mẫu giám định 0,128 gam; còn lại 0,315 gam; 01 túi ni lông kích thước khoảng 12x1,5x2 cm bên trong có 50 túi ni lông kích thước 1x1,5 cm và 01 túi ni lông kích thước khoảng 15x5x2 cm bên trong có 50 túi ni lông kích thước khoảng 2x2 cm chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone lắp sim số 0961.177.076 (Theo biên bản kiểm tra điện thoại có màu trắng hồng, số IMEI: 356734119627655) của L. Trả lại 01 điện thoại di động Iphone lắp sim 0862.609.055 (Theo biên bản kiểm tra điện thoại là điện thoại Iphone 12 Pro

Max màu vàng, số IMEI 356734119627655) cho bị cáo V. 01 điện thoại di động Realme màu xanh lam, đen đã qua sử dụng lắp sim số 0333.673.687 (Theo biên bản kiểm tra điện thoại có số IMEI 1: 865394040388390; IMEI 1: 865394040388382) và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng trắng đã qua sử dụng, số IMEI 013790004953361 lắp sim số 0878.516.726 cho Tr.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021.

4. Về án phí: Các bị cáo V, Tr, L: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Thành phố Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm+ HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hường